TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18**/2024/HS-ST
Ngày: 24/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Lanh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Tiến Lập
Ông Phạm Hoài Nam

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 374/2023/TLST-HS ngày 18/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-HS ngày 03/01/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 19xx, tại Hà Nội - Nơi thường trú: Số xx, tổ xx, đường G, phường Ph, quận T, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 12/12. Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị V. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 16/11/2005, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử 8 tháng tù cho hưởng án treo thử thách 16 tháng về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); ngày 08/09/2010, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); ngày 12/09/2007, bị xử lý hành chính về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác (đã hết thời hiệu); ngày 24/06/2009, bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã hết thời hiệu); ngày 14/03/2013, bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng (đã hết thời hiệu). Bắt quả tang ngày 02/10/2023. Tạm giam tại Trại giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 19xx – Nơi thường trú: Thôn D, xã H, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nơi ở: Số xx, ngõ xx, phường TN, quận H, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/10/2023, Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu trắng biển kiểm soát 29Y7-71xx đi qua Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Do cần đi vệ sinh nên B đã dừng xe tại nhà vệ sinh của nhà C Trường Đại học Kinh

tế Quốc dân. Lúc này, anh Nguyễn Văn C (sinh năm 19xx; hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã H, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nơi ở: Số xx, ngõ xx, phường TN, quận H, Hà Nội) và anh Nguyễn Văn S (sinh năm 19xx; hộ khẩu thường trú: Thôn V, thị trấn BY, huyện BL, tỉnh Hà Nam; nơi ở: Số xx, ngõ xx, phường TT, quận H, Hà Nội) đang làm lưới mái che cho Trường Đại học Kinh tế Quốc dân tại nhà C. Anh C để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu tím, ốp ngoài màu xanh, IMEI 1 là 356266766959677, IMEI 2 là 356266766850231 của anh C ở bờ tường quây bồn hoa trước nhà C. Sau khi đi vệ sinh xong, B ngồi ở bờ tường quây bồn hoa trước nhà C hút thuốc thì thấy bên cạnh chỗ ngồi có 01 điện thoại di động không có ai trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. B lấy chiếc điện thoại trên cho vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ ra chỗ để xe. Khi B đang ngồi lên xe để đi thì bị anh Nguyễn Văn S giữ lại, B đã tự lấy điện thoại vừa trộm cắp được trả lại cho anh C. Một lúc sau, Công an phường Đồng Tâm đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa B cùng tang vật về Công an phường Đồng Tâm để làm rõ.

Tang vật thu giữ: 01 điện thoại Iphone 14 Promax 128GB màu tím có số IMEI 1 là 356266766959677, IMEI 2 là 356266766850231; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu trắng biển kiểm soát 29Y7-71xx.

Tại Kết luận định giá tài sản số 220/KL-HĐ ĐGTS ngày 29/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận 01 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax 128GB màu tím có số IMEI 1 là 356266766959677, IMEI 2 là 356266766850231 (đã qua sử dụng) trị giá 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng).

Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Văn B khai nhận hành vi phạm tội như trên. Về 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu trắng biển kiểm soát 29Y7-71xx là B mượn của bà Nguyễn Thị O (địa chỉ: Số xx, ngõ xx, quận Đ, Thành phố Hà Nội). Bà O không biết việc B sử dụng xe liên quan đến hành vi trộm cắp điện thoại nêu trên.

Người bị hại là anh Nguyễn Văn C trình bày nội dung phù hợp như trên. Về chiếc điện thoại Iphone 14 Promax 128GB màu tím có số IMEI 1 là 356266766959677, IMEI 2 là 356266766850231 là của anh C, do anh C mua ngày 09/01/2023 với giá 30.000.000đ. Anh C đã nhận lại điện thoại, không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu trắng biển kiểm soát 29Y7-71xx, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng, đăng ký xe mang tên bà Nguyễn Thị O. Tại cơ quan điều tra, bà O trình bày: Bà mua chiếc xe máy trên từ năm 2007. Tháng 09/2023, bà O cho Nguyễn Văn B (là cháu họ) mượn để làm phương tiện đi lại hàng ngày. Bà O không biết B sử dụng chiếc xe máy trên để đi trộm cắp tài sản vào ngày 02/10/2023. Ngày 30/11/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà O chiếc xe máy trên. Bà O đã nhận xe và không có ý kiến, đề nghị gì khác.

Tại Cáo trạng số 363/CT-VKSHBT-HS ngày 14/12/2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Nguyễn Văn B về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã thể hiện, giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Xét xử vắng mặt người bị hại: Người bị hại anh Nguyễn Văn C đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì khác về dân sự. Anh C có đơn xin vắng mặt trong các phiên tòa xét xử bị cáo. Xét người bị hại có lời khai trình bày ý kiến rõ ràng tình tiết sự việc liên quan có trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của người bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh C theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về định tội và hình phạt:

Xét lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với hình ảnh trích từ camera, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người bị hại, kết luận định giá, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng ngoài 09 giờ 30 phút ngày 02/10/2023, tại bờ tường quây bồn hoa trước nhà C Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn B đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 14 Promax 128GB màu tím có số IMEI 1 là 356266766959677, IMEI 2 là 356266766850231 của anh Nguyễn Văn C, trị giá điện thoại là 23.000.000đ (hai mươi ba triệu đồng). Ngay sau khi trộm cắp được điện thoại, bị cáo cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc đi ra lấy xe máy để đi thì bị anh C phát hiện, trình báo Công an bắt giữ.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện. Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý trông giữ tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại nêu trên. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản

của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng kết luận về hành vi phạm tội và truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt, cũng như quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã từng bị xử lý hành chính, mặc dù đã xóa án tích, đã hết thời hiệu, nhưng thể hiện bị cáo đã được giáo dục, cải tạo song không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, mà lại tiếp tục phạm tội.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại Iphone 14 Promax 128GB màu tím có số IMEI 1 là 356266766959677, IMEI 2 là 356266766850231 của anh C, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C; anh C đã nhận lại điện thoại, không có ý kiến, yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu trắng biển kiểm soát 29Y7-71xx, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng, xác định chủ sở hữu xe là bà Nguyễn Thị O. Bà O cho Nguyễn Văn B (là cháu họ) mượn để làm phương tiện đi lại hàng ngày. Bà O không biết B sử dụng chiếc xe máy trên để đi trộm cắp tài sản vào ngày 02/10/2023. Ngày 30/11/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà O chiếc xe máy trên. Bà O đã nhận xe và không có ý kiến, đề nghị gì khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn B 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang là ngày 02/10/2023.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày; bị cáo có mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại Tạm giam Công an TP. Hà Nội;
- Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường PH, quận T;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng…

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Mỹ Lanh